



Original Article

Democratic Governance and Human Rights in the Digital Age

Le Thi Hoang Minh*, Vu Cong Giao

VNU University of Law, 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

Received 03 November 2023

Revised 13 May 2024; Accepted 25 September 2024

Abstract: The article analyzes the concepts of the digital era, democratic governance, human rights and the relationship between these categories. On that basis, it focuses on analyzing the positive and negative impacts of the digital era on democratic governance and the safeguarding and advancement of human rights. In addition, it proffers a series of pragmatic solutions aimed at harnessing the potential benefits of this digital age, as well as effectively addressing the challenges posed to democratic governance and human rights within the digital landscape. According to the authors, it is necessary to clearly understand the power and versatile nature of digital technology, which refers to its ability to be used for various purposes and its adaptability to different contexts. By understanding this, we can identify comprehensive and synchronous strategies and solutions to ensure that digital technology is used effectively and responsibly by all subjects, thereby both enhancing democratic governance and the level of enjoyment of human rights and preventing abuses of power and violations of human rights through digital technology.

Keywords: Democratic governance, human rights, digital era, digital technology, internet.

* Corresponding author.

E-mail address: minhlth58@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1167/vnuls.4600>

Quản trị dân chủ và quyền con người trong kỷ nguyên số

Lê Thị Hoàng Minh*, Vũ Công Giao

Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 03 tháng 12 năm 2023

Chỉnh sửa ngày 13 tháng 5 năm 2024; Chấp nhận đăng ngày 25 tháng 9 năm 2024

Tóm tắt: Bài viết phân tích các khái niệm kỷ nguyên số, quản trị dân chủ, quyền con người và mối quan hệ giữa các phạm trù này. Trên cơ sở đó, bài viết tập trung phân tích tác động tích cực, tiêu cực của kỷ nguyên số với quản trị dân chủ và việc bảo vệ, thúc đẩy quyền con người, đồng thời gợi mở những giải pháp phát huy những lợi thế, hoá giải những thách thức với quản trị dân chủ và quyền con người trong kỷ nguyên số. Theo các tác giả, để đạt được mục đích đó, cần hiểu rõ sức mạnh và tính chất ‘đa dụng’ của công nghệ số - mà có thể sử dụng đồng thời cho nhiều mục đích và trong nhiều bối cảnh - qua đó xác định những chiến lược và giải pháp toàn diện, đồng bộ để đảm bảo rằng công nghệ số được sử dụng một cách hiệu quả và có trách nhiệm bởi tất cả các chủ thể, qua đó vừa tăng cường quản trị dân chủ và mức độ hưởng thụ quyền con người, vừa ngăn chặn những hành động lạm quyền và vi phạm nhân quyền thông qua công nghệ số.

Từ khóa: Quản trị dân chủ, quyền con người, kỷ nguyên số, công nghệ số, internet.

1. Đặt vấn đề

Quản trị dân chủ là phương thức quản lý quốc gia dựa trên các nguyên tắc của quản trị tốt; trong đó huy động sự tham gia của người dân vào hoạt động quản lý nhà nước, tăng cường bảo vệ, bảo đảm quyền con người là một trong những nguyên tắc cơ bản. Khi thế giới bước vào thời kỳ kỷ nguyên số, sự xuất hiện của internet và các công nghệ số đã đem đến những công cụ hiệu quả cho hoạt động quản trị nhà nước, góp phần nâng cao tính dân chủ và thúc đẩy nhân quyền. Tuy nhiên, bên cạnh đó, dưới sự tác động của công nghệ số, hoạt động quản trị nhà nước và bảo đảm quyền con người cũng đối mặt với những trở ngại, thách thức nhất định. Chính vì vậy, vấn đề đặt ra là cần có những giải pháp khả thi nhằm phát huy các thành tựu, khắc phục các rủi ro của kỷ nguyên số để thúc đẩy quản trị dân chủ và bảo đảm quyền con người trong bối cảnh mới.

2. Khái lược về kỷ nguyên số và tác động của nó đến nhân loại

Kỷ nguyên số là một thời kỳ trong lịch sử loài người, có đặc trưng là sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số mà gây ảnh hưởng sâu sắc đến hầu hết các khía cạnh của cuộc sống [1]. Kỷ nguyên số không có ngày bắt đầu chính thức, nhưng được xem là khởi nguồn từ cuối thế kỷ 20 và tiếp tục phát triển mạnh mẽ khi bước vào thế kỷ 21 [2].

Một số yếu tố quan trọng đánh dấu sự xuất hiện của kỷ nguyên số bao gồm:

Sự phát triển của internet: Internet xuất hiện trên thế giới từ những năm đầu của thập kỷ 1990. Sự kết nối toàn cầu thông qua Internet đã làm thay đổi cách thức con người truyền tải thông tin, giao dịch kinh doanh và tương tác xã hội [3]. Internet cho phép con người, máy móc và thiết bị có thể kết nối với nhau trên khắp thế giới và chia

* Tác giả liên hệ.

Địa chỉ email: minhhlth58@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1167/vnuls.4600>

sẽ thông tin ngay lập tức - điều mà trước đây nhân loại không thể thực hiện được. Hiện tại, Internet of Things (IoT) đã cho phép các thiết bị vật lý không chỉ kết nối mà còn tương tác với nhau trên không gian mạng, tạo ra sự tự động hóa và thông minh hóa trong các hệ thống và quy trình [4].

Sự ra đời của điện thoại thông minh (smartphone): Sự xuất hiện của điện thoại thông minh vào cuối thập kỷ 2000 đã đánh dấu một bước tiến quan trọng trong cách thức con người tiếp cận thông tin và dịch vụ trực tuyến. Kết hợp với internet, điện thoại thông minh đã cách mạng hóa cách thức con người liên hệ, giao tiếp với nhau, cũng như cách thức mà các nhà nước có thể kết nối, tương tác với công dân của mình. Kỹ nguyên số cũng thúc đẩy sự tích hợp giữa các công nghệ số hóa. Chẳng hạn, thiết bị thông minh như điện thoại di động, máy tính bảng và đồng hồ thông minh có thể tương tác với nhau để cải thiện trải nghiệm người dùng [5].

Công nghệ điện toán đám mây (cloud computing): Sự phát triển của công nghệ điện toán đám mây đã cho phép con người lưu trữ và truy cập dữ liệu từ bất kỳ đâu và bất kỳ khi nào. Điều này đã thúc đẩy sự phát triển của các ứng dụng trực tuyến và dịch vụ dựa trên internet cũng như điện thoại thông minh thêm một bước mới [6].

Dữ liệu lớn (Big Data) và Trí tuệ nhân tạo (AI): Khi mọi hoạt động trực tuyến được ghi lại và lưu trữ sẽ dẫn đến sự tích tụ của lượng dữ liệu khổng lồ. Sử dụng công nghệ và phân tích dữ liệu cho phép con người tìm hiểu sâu hơn về xu hướng phát triển của xã hội và dự đoán tương lai. Sự phát triển của AI và máy học đã tạo ra cho nhân loại khả năng giải quyết các vấn đề phức tạp và tự động hóa quy trình công việc một cách vô cùng nhanh chóng, hiệu quả [7]. Dữ liệu lớn cũng mở ra cơ hội để phát triển và triển khai AI, cho phép máy tính học hỏi và thực hiện các nhiệm vụ thông minh mà trước đây chỉ có con người có thể thực hiện. Tất cả làm thay đổi cách làm việc và nghề nghiệp. Nhiều công việc truyền thống bị thay thế hoặc chuyển sang tự động hóa, song cũng xuất hiện nhiều ngành công nghệ mới, nhiều việc làm mới [8].

Mặc dù không có ngày bắt đầu cụ thể, kỹ nguyên số đang tiếp tục phát triển nhanh chóng với sự ra đời liên tục của các công nghệ mới, vì thế đã và đang ảnh hưởng ngày càng sâu rộng và tích cực đến cuộc sống của mọi người trên toàn cầu, cụ thể:

Sự kết nối: Kỹ nguyên số đã đặt nền tảng cho sự kết nối liên tục toàn cầu thông qua mạng lưới 5G và sự phát triển của IoT [9]. Điều này tạo ra tiềm năng cho các ứng dụng và dịch vụ mới trong lĩnh vực vận tải, y tế, quản lý thông minh của thành phố và nhiều lĩnh vực khác.

Quản trị: AI đang phát triển vượt bậc và tác động ngày càng lớn đến công việc, sản xuất, và việc giải quyết các vấn đề xã hội phức tạp. AI có thể giúp tối ưu hóa quy trình, dự đoán xu hướng và cải thiện việc ra quyết định trong quản trị và kinh doanh. Các nhà nước đã và đang sử dụng công nghệ số để cải thiện dịch vụ công và quản lý xã hội một cách thông minh, trong đó bao gồm việc cung cấp các dịch vụ trực tuyến cho người dân và sử dụng dữ liệu để đưa ra quyết định chính trị và chính sách. Kỹ nguyên số cũng giúp các quốc gia quản lý tài nguyên thiên nhiên hiệu quả hơn, từ tài nguyên năng lượng đến nguồn nước và rừng [10].

Công nghiệp: Tự động hóa đã và đang làm thay đổi cách thức sản xuất ra của cải vật chất. Công nghiệp ngày càng trở nên thông minh hơn, linh hoạt hơn và hiệu quả hơn thông qua sự kết hợp của IoT, AI và máy móc tự động.

Tài chính: Công nghệ blockchain và tiền điện tử có tiềm năng thay đổi cách giao dịch tài chính, bao gồm việc chuyển tiền, quản lý tài sản và thậm chí là cách mà các doanh nghiệp tài chính hoạt động.

Giáo dục, làm việc và giải trí: Kỹ nguyên số có thể cải thiện cuộc sống hàng ngày của con người thông qua các ứng dụng và dịch vụ thông minh, tự động hóa gia đình và công việc, sử dụng AI để giải quyết các vấn đề thường ngày và cung cấp thông tin, giải pháp cho sức khỏe, giáo dục, và giải trí. Học tập trực tuyến, tài liệu giáo dục số hóa và việc sử dụng công nghệ trong giảng dạy sẽ trở thành phần quan trọng trong giáo dục, điều này tạo cơ hội học tập cho mọi người trên

toàn thế giới. Công nghệ thực tế ảo (VR) sẽ mở ra cơ hội mới trong giáo dục, giải trí, thiết kế, và thậm chí trong việc làm việc từ xa. Các ứng dụng VR cũng có thể cải thiện đáng kể những trải nghiệm của con người trong học tập và giải trí.

Sức khỏe: Công nghệ số có thể cải thiện chăm sóc sức khỏe thông qua sự kết nối của thiết bị y tế, bệnh viện và bệnh nhân. Bệnh nhân có thể theo dõi sức khỏe của họ và nhận được sự chăm sóc tốt hơn thông qua các ứng dụng và thiết bị y tế thông minh. Các cơ sở y tế có thể cải thiện dịch vụ y tế thông qua việc theo dõi sức khỏe cá nhân, chẩn đoán thông qua AI và cải thiện quản lý bệnh. Điều này giúp con người cải thiện chất lượng cuộc sống và kéo dài tuổi thọ [11].

Tóm lại, kỷ nguyên số hứa hẹn mang đến nhiều cơ hội và thay đổi ngoạn mục trong tương lai của nhân loại. Tuy nhiên, cần thấy rằng kỷ nguyên số cũng đồng thời đặt ra nhiều thách thức với loài người. Trong số những thách thức đó, các vấn đề liên quan đến quyền con người, cụ thể như quyền về sự riêng tư, an ninh thông tin và bình đẳng xã hội là đáng chú ý hơn cả. Với việc số hóa trên quy mô lớn, cần có sự quan tâm đặc biệt đến bảo mật thông tin và quyền riêng tư. Thực tế trên thế giới cho thấy ngày càng có nhiều nguy cơ về lỗ hổng bảo mật, vì thế, việc sử dụng dữ liệu cá nhân một cách cẩn trọng trở thành một vấn đề cấp thiết. Nói cách khác, trong kỷ nguyên số, việc quản lý thông tin và dữ liệu trở nên quan trọng hơn bao giờ hết, an toàn thông tin và quản lý dữ liệu sẽ là những thách thức lớn với mọi cá nhân và mọi quốc gia [12]. Thêm vào đó, kỷ nguyên số có thể tiếp tục làm gia tăng khoảng cách giàu nghèo một cách nhanh chóng hơn, ở cấp độ lớn hơn. Như vậy, để tận dụng những lợi ích của kỷ nguyên số, quản trị dân chủ nhằm đảm bảo lợi ích của sự phát triển được bao trùm đến tất cả mọi người cũng trở thành vấn đề cấp thiết.

3. Quản trị dân chủ trong kỷ nguyên số

3.1. Khái lược về quản trị dân chủ

Có những cách hiểu khác nhau về quản trị dân chủ, tuy nhiên, theo nghĩa khái quát nhất, có thể hiểu quản trị dân chủ như là một phương thức

quản lý quốc gia dựa trên các nguyên tắc của quản trị tốt (good governance) [13], bao gồm: thượng tôn pháp luật; tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm quyền con người; bảo đảm sự tham gia thực sự và hiệu quả của người dân vào đời sống chính trị, xã hội của đất nước; tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước công khai, minh bạch, có trách nhiệm giải trình, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả [14]. Quản trị dân chủ có thể xem vừa là kết quả, vừa là điều kiện của một chính thể dân chủ, một nhà nước của dân, do dân, vì dân.

Quản trị dân chủ có ý nghĩa rất quan trọng đối với các quốc gia, được thể hiện qua các khía cạnh cơ bản sau đây:

Thứ nhất, bảo vệ quyền con người: Quản trị dân chủ giúp bảo vệ quyền con người khỏi sự vi phạm của các cơ quan, quan chức nhà nước và các chủ thể khác. Các cơ chế quản lý chặt chẽ trong quản trị dân chủ giúp kịp thời ngăn chặn và trừng phạt mọi hành vi sự lạm dụng quyền lực, xâm phạm đến các quyền con người. Bên cạnh đó, trong quản trị dân chủ, vị trí chủ thể quyền lực của người dân được tôn trọng, bảo vệ, cho phép người dân tham gia các hoạt động quản lý nhà nước và xã hội, từ đó cũng giúp ngăn ngừa những hành vi vi phạm nhân quyền.

Thứ hai, tạo lập, duy trì sự ổn định và hòa bình: Quản trị dân chủ thường đi kèm với sự ổn định và hòa bình ở các quốc gia, bởi nó khuyến khích các cuộc tranh luận về các vấn đề trong xã hội, từ đó tìm ra giải pháp tốt nhất và tạo ra sự đồng thuận xã hội cao nhất. Các xung đột, mâu thuẫn trong xã hội vì thế được giải quyết một cách hoà bình và kịp thời.

Thứ ba, thúc đẩy sự phát triển và tăng trưởng: Quản trị dân chủ thường mang lại sự ổn định và phát triển bền vững về kinh tế, xã hội, văn hoá. Khi người dân được bảo đảm vị thế làm chủ xã hội, mà bao gồm quyền thiết lập ra chính quyền, quyền giám sát hoạt động của chính quyền và quyền tham gia vào quá trình ra quyết định về các vấn đề công cộng, họ sẽ hài lòng và nỗ lực đóng góp, thúc đẩy sự phát triển về mọi mặt của quốc gia. Môi trường dân chủ cũng sẽ tạo điều kiện cho đầu tư và phát triển kinh tế.

Thứ tư, ngăn ngừa tham nhũng: Trong quản trị dân chủ, mọi chủ thể nắm giữ quyền lực đều bị kiểm soát bằng nhiều cơ chế, ở nhiều cấp độ, bao gồm cơ chế giám sát bên trong bộ máy công quyền và cơ chế giám sát bên ngoài của xã hội (người dân, các tổ chức xã hội, báo chí, doanh nghiệp) [15]. Điều này giúp ngăn chặn hiệu quả những hành vi lạm quyền, tham nhũng của những người có chức vụ, quyền hạn. Việc phải chịu sự giám sát, kiểm tra từ phía người dân, báo chí, tổ chức xã hội cũng thúc đẩy ý thức tuân thủ pháp quyền và trách nhiệm giải trình cùng sự liêm chính, tận tụy của đội ngũ cán bộ, công chức.

3.2. Tác động của kỹ nguyên số đến quản trị dân chủ

Kỹ nguyên số đã và đang có tác động đáng kể đến quản trị dân chủ trên toàn thế giới. Dưới đây là một số tác động quan trọng:

Một là, tăng cường sự minh bạch và khả năng tiếp cận thông tin do nhà nước nắm giữ: Kỹ nguyên số đã tạo điều kiện cho sự minh bạch và sự tiếp cận dễ dàng hơn đối với các nguồn thông tin. Công dân có thể dễ dàng tìm kiếm thông tin về chính sách, quyết định và hoạt động của chính quyền, cũng như yêu cầu chính quyền công khai và cung cấp những thông tin không thuộc danh mục bí mật nhà nước. Minh bạch và tiếp cận thông tin là chìa khoá của quản trị dân chủ, vì nó giúp nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền, sự tham gia và khả năng giám sát của người dân. Theo nghĩa đó, kỹ nguyên số tạo cơ hội đặc biệt trong việc thúc đẩy quản trị dân chủ.

Hai là, tăng cường sự tham gia và liên kết của người dân trong xã hội: Công nghệ số đã tạo ra cơ hội tăng cường sự tham gia của công dân trong quyết định chính trị. Người dân có thể sử dụng mạng xã hội và các công cụ trực tuyến khác để tham gia, thảo luận, hỗ trợ và tác động trực tiếp đến hoạt động của bộ máy nhà nước. Bên cạnh đó, người dân cũng dễ dàng thiết lập, duy trì, mở rộng các mạng lưới liên kết qua không gian mạng, từ đó tăng cường hiệu quả của sự tham gia quản lý nhà nước và xã hội. Điều này thúc đẩy quản trị dân chủ, bởi lẽ bản chất của

quản trị dân chủ là phương thức quản trị mà trong đó bảo đảm sự tham gia thực chất, hiệu quả của người dân trong xã hội.

Ba là, hỗ trợ hoạt động quản lý và cung cấp dịch vụ công hiệu quả: Các cơ quan chính quyền có thể sử dụng công nghệ số hóa để quản lý dữ liệu về dân số, kinh tế và xã hội, từ đó giúp đưa ra quyết định chính xác, phù hợp dựa trên dữ liệu thống kê và phân tích thông tin. Công nghệ số thúc đẩy tính minh bạch, sự tham gia công dân và tương tác giữa người dân và chính quyền trong việc ra quyết định chính trị, từ đó tạo nền tảng cho quản trị dân chủ hiệu quả và công bằng hơn.

Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích, công nghệ số cũng có thể gây trở ngại cho quản trị dân chủ, cụ thể như:

Thông tin không chính xác hoặc thông tin giả mạo: Công nghệ số cũng là môi trường cho việc phổ biến những thông tin không chính xác và thông tin giả mạo. Việc lan truyền tin tức sai lệch và thông tin giả mạo có thể làm mất lòng tin của công chúng, gây ra sự nghi ngờ về sự thật đang diễn ra trong xã hội, và trong một số trường hợp, gây nguy hiểm cho một số cá nhân và cộng đồng.

Nguy cơ xâm phạm quyền riêng tư: Sự gia tăng của công nghệ số cũng tạo ra nguy cơ xâm phạm quyền riêng tư của người dân. Việc thu thập và theo dõi dữ liệu cá nhân của công dân một cách tùy tiện có thể dẫn đến việc lạm dụng thông tin cá nhân và xâm phạm quyền riêng tư.

Kiểm duyệt và kiểm soát truyền thông: Một số chính phủ có thể sử dụng công nghệ số để kiểm duyệt và kiểm soát thông tin một cách bất cân xứng so với nhu cầu quản lý. Việc này có thể làm giảm tính tự do ngôn luận và tạo ra một môi trường kỳ thị và hạn chế bày tỏ ý kiến.

Nguy cơ tấn công mạng: Công nghệ số đã tạo ra nguy cơ cao hơn về tấn công mạng và xâm nhập vào các hệ thống quản lý của cả nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức xã hội. Các cuộc tấn công mạng có thể gây ra sự rối loạn xã hội và đe dọa tính ổn định chính trị của các quốc gia.

Sự chia rẽ và xung đột xã hội: Mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến có thể tạo ra sự chia rẽ và xung đột xã hội. Tranh luận trực tuyến nếu

không có quy tắc có thể kích động sự mâu thuẫn, xung đột, thái độ và hành động thù địch giữa các nhóm dân cư, các dân tộc và các quốc gia.

Chia sẻ thông tin nhạy cảm và đánh cắp dữ liệu: Công nghệ số cũng tạo điều kiện cho việc chia sẻ thông tin nhạy cảm và đánh cắp dữ liệu. Các vụ việc đánh cắp dữ liệu và việc lưu trữ thông tin cá nhân có thể gây hậu quả nghiêm trọng với quyền riêng tư và an ninh cá nhân.

Thất nghiệp và biến đổi nghề nghiệp: Công nghệ số có thể gây ra sự thay đổi trong nền kinh tế và dẫn đến thất nghiệp trong một số ngành. Một số nhóm xã hội, mà hầu hết là các nhóm dễ bị tổn thương, có thể bị mất việc làm và không có sinh kế. Điều này có thể tạo ra căng thẳng xã hội và làm gia tăng sự bất ổn chính trị [4].

3.3. Vận dụng những thành tựu của kỷ nguyên số để thúc đẩy quản trị dân chủ

Khai thác những thành tựu của kỷ nguyên số để thúc đẩy quản trị dân chủ là cần thiết. Bản chất của việc này là sử dụng công nghệ số để tạo ra môi trường chính trị và xã hội thích hợp. Dưới đây là một số cách thức để đạt mục tiêu đó [16, 17]:

Tăng cường sự tham gia của người dân: Cần sử dụng mạng xã hội, trang web của các cơ quan nhà nước, và các nền tảng trực tuyến khác để tạo cơ hội cho công dân tham gia vào quản lý nhà nước và xã hội, bao gồm việc chia sẻ thông tin về quá trình quản trị dân chủ. Các cơ quan nhà nước cũng có thể sử dụng các ứng dụng và công cụ trực tuyến để tổ chức những cuộc thăm dò dư luận và thảo luận, tham vấn trực tuyến để lắng nghe ý kiến của người dân.

Tạo tranh luận và đối thoại xã hội: Cần khuyến khích việc sử dụng mạng xã hội và các diễn đàn trực tuyến để thúc đẩy tranh luận xã hội và đối thoại về các vấn đề xã hội quan trọng. Điều này đòi hỏi cần tôn trọng quyền tự do ngôn luận và tự do báo chí, để đảm bảo rằng các ý kiến đa dạng có thể được thể hiện và thảo luận một cách tự do, chỉ phải chịu những hạn chế phù hợp do pháp luật quy định.

Công khai thông tin: Cần cung cấp thông tin do nhà nước nắm giữ một cách kịp thời, đầy đủ

và minh bạch thông qua trang web và các ứng dụng của các cơ quan công quyền (trừ những thông tin cần giữ bí mật theo luật định). Điều này giúp công dân hiểu rõ và qua đó tin tưởng, ủng hộ, hỗ trợ hoạt động của nhà nước. Bên cạnh đó, việc này cũng giúp người dân có thể giám sát hiệu quả hoạt động của các cơ quan, quan chức nhà nước, qua đó phòng chống những hành vi lạm quyền, tham nhũng.

Bảo vệ quyền riêng tư và dữ liệu: Cần đảm bảo rằng quyền riêng tư của công dân được bảo vệ khi sử dụng công nghệ số. Việc tiếp cận thông tin và dữ liệu cá nhân cần được kiểm soát chặt chẽ.

Hỗ trợ phát triển giáo dục: Cần tận dụng công nghệ số để cung cấp khả năng truy cập dễ dàng đến các dịch vụ giáo dục cho mọi công dân, qua đó nâng cao kiến thức, trình độ dân trí nói chung, cũng như hiểu biết của công dân về quản trị dân chủ nói riêng.

Sử dụng công nghệ để giám sát và kiểm tra: Cần tận dụng công nghệ số để giám sát hoạt động của các cơ quan và quan chức chính quyền, qua đó thúc đẩy tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong bộ máy công quyền. Khai thác những thành tựu của kỷ nguyên số để ngăn chặn sự lạm dụng quyền lực đòi hỏi một sự kết hợp giữa công nghệ và hệ thống kiểm tra, giám sát truyền thống.

Khuyến khích sự tham gia và xây dựng cộng đồng: Cần tận dụng những lợi ích của công nghệ số để khuyến khích sự tham gia của công dân trong các công việc của cộng đồng. Các nền tảng trực tuyến chính là nơi để người dân thảo luận về những vấn đề của cộng đồng và cách thức cùng giải quyết những vấn đề đó.

4. Bảo đảm quyền con người trong kỷ nguyên số

4.1. Tác động của kỷ nguyên số đến việc bảo đảm quyền con người

Quyền con người (hay nhân quyền - *human rights*) là những điều tự nhiên, vốn có của con người, gắn liền với nhân phẩm, vì vậy không thể bị tùy tiện tước bỏ bởi bất cứ chủ thể nào. Theo định nghĩa của Văn phòng Cao ủy Liên Hợp

quốc, nhân quyền là những bảo đảm pháp lý toàn cầu có tác dụng bảo vệ các cá nhân và các nhóm chống lại những hành động hoặc sự bỏ mặc mà làm tổn hại đến nhân phẩm, những tự do cơ bản của con người [18].

Kỷ nguyên số cũng có tác động rất lớn đến quyền con người trên nhiều khía cạnh. Trong nhiều trường hợp, tác động của công nghệ số đến quyền con người cũng tương tự như đến quản trị dân chủ, cụ thể như sau [19]:

Tự do thông tin và ngôn luận: Kỷ nguyên số đã tạo ra một môi trường mà con người có thể truy cập, tạo ra và chia sẻ thông tin một cách tự do. Tự do ngôn luận và quyền truy cập thông tin đã được mở rộng, cho phép mọi người thể hiện quan điểm cá nhân và tiếp cận kiến thức và thông tin đa dạng.

Tăng cường quyền tham gia: Công nghệ số đã làm tăng cường quyền tham gia của cá nhân công dân vào quá trình quyết định và tạo ra sự thay đổi cả ở cấp cộng đồng và cấp quốc gia. Các công cụ trực tuyến như các nền tảng xã hội và trang web cho phép mọi công dân tham gia vào các cuộc tranh luận và tạo áp lực xã hội để thay đổi chính sách và hành vi của các cơ quan và quan chức công quyền theo hướng quản trị dân chủ. Internet và mạng xã hội đã tạo cơ hội cho công dân dễ dàng giám sát bộ máy công quyền và tham gia vào quá trình hoạch định chính sách công. Thậm chí công dân có thể tham gia bầu cử, tham gia vào các cuộc biểu tình, và đưa ra ý kiến về các vấn đề quan trọng trên không gian mạng.

Cơ hội và bất công kinh tế: Kỷ nguyên số đã tạo ra nhiều cơ hội kinh doanh nhưng cũng làm gia tăng sự bất công kinh tế. Về cơ hội, kỷ nguyên số đã thúc đẩy sự phát triển của các ngành công nghiệp kỹ thuật số và khởi nghiệp. Điều này tạo cơ hội kinh doanh và tạo việc làm cho nhiều người, đồng thời giúp tăng cường quyền kinh tế và độc lập của họ. Tuy nhiên, kỷ nguyên số đã tạo ra sự biến đổi trong nền kinh tế và làm thay đổi nhiều ngành nghề truyền thống. Điều này có thể gây ra thất nghiệp cho người lao động, đặc biệt là những người không có kỹ năng số.

Nhìn từ khía cạnh khác, kỷ nguyên số khiến cho các công ty công nghệ lớn thường có quyền

lực và tài sản lớn, trong khi nhiều người dân vẫn ở trong tình trạng nghèo đói. Khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm xã hội trong một quốc gia, và giữa các quốc gia với nhau có xu hướng ngày càng gia tăng. Điều đó tác động tiêu cực đến quyền được hưởng mức sống thích đáng và nhiều quyền con người khác của nhiều người dân, đặc biệt là ở những nước đang và kém phát triển.

Sự quản lý và giám sát: Công nghệ số tạo cơ hội cho người dân giám sát chính quyền, qua đó thể hiện rõ hơn vai trò chủ thể quyền lực của người dân trong xã hội. Kỷ nguyên số cũng cung cấp các công cụ cho việc ghi lại các tình huống bất công và vi phạm quyền con người, từ đó tạo ra bằng chứng về việc vi phạm quyền con người, buộc các cơ quan nhà nước và các chủ thể khác phải thực thi nghĩa vụ về tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm quyền con người. Tuy nhiên, công nghệ số cũng tạo điều kiện cho các nhà nước quản lý, giám sát người dân chặt chẽ hơn. Trong một số trường hợp, một số nhà nước đã lạm dụng công nghệ số để theo dõi và giám sát các hoạt động của công dân, đặt ra câu hỏi về vấn đề bảo vệ quyền riêng tư và tự do cá nhân của công dân.

Quyền giáo dục: Kỷ nguyên số cũng tạo ra cơ hội cho việc bảo đảm quyền giáo dục. Công nghệ số hóa giúp mọi người có thể tiếp cận nội dung giáo dục và đào tạo từ xa, qua đó giúp nâng cao trình độ học vấn và cơ hội nghề nghiệp. Công nghệ số có thể giúp giảm bất bình đẳng trong giáo dục bằng cách cung cấp cơ hội và truy cập đối với những người ở vùng nông thôn và khó khăn. Dù vậy, cơ hội tiếp cận giáo dục thường không đồng đều giữa các khu vực. Ở những khu vực kém phát triển, người dân khó tiếp cận với Internet, vì thế thường không được hưởng nhiều lợi ích của kỷ nguyên số trong việc tiếp cận giáo dục như ở các khu vực phát triển.

Quyền riêng tư: Công nghệ số một mặt tạo ra rủi ro lớn với việc bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư của con người, mặt khác cũng đã tạo ra các công cụ và tùy chọn để con người bảo vệ quyền riêng tư cá nhân. Các ứng dụng mã hóa, quyền kiểm soát dữ liệu và cơ chế bảo vệ quyền riêng tư có thể giúp người dùng kiểm soát thông tin cá nhân của họ trực tuyến. Tuy nhiên, sự kết nối trực tuyến và thu thập dữ liệu số đã tạo ra

nguy cơ xâm phạm quyền riêng tư của con người. Các công ty công nghệ và chính phủ có thể thu thập thông tin cá nhân một cách bất cân xứng, không thích đáng, gây lo ngại về việc lạm dụng thông tin cá nhân và theo dõi trái phép cuộc sống sinh hoạt bình thường của người dân.

4.2. Vận dụng những thành tựu của kỷ nguyên số để bảo đảm quyền con người

Để khai thác những thành tựu của kỷ nguyên số để thúc đẩy quyền con người, cần kết hợp thực hiện các biện pháp sau đây [20]:

Tạo cơ hội tiếp cận công nghệ: Cần đảm bảo rằng mọi người đều có cơ hội tiếp cận công nghệ và Internet. Điều này có thể bao gồm việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật số ở các khu vực nông thôn và khó khăn, cung cấp khóa học và đào tạo về sử dụng internet cho những người chưa có kinh nghiệm.

Giáo dục và nâng cao nhận thức: Cần tổ chức các chương trình giáo dục và thông tin để nâng cao nhận thức về quyền con người và cách sử dụng công nghệ số để bảo vệ và thúc đẩy quyền con người. Điều này có thể thông qua hệ thống giáo dục, các tổ chức xã hội và các chiến dịch thông tin, tuyên truyền của nhà nước.

Khuyến khích sự tham gia trực tuyến: Cần khuyến khích người dân tham gia vào các diễn đàn trực tuyến, các diễn đàn xã hội và các nền tảng trao đổi ý kiến để người dân có thể tham gia vào tranh luận trực tuyến và đưa ra ý kiến về các vấn đề quan trọng của đất nước, bao gồm việc thúc đẩy, bảo vệ các quyền con người.

Tạo cơ hội kinh doanh và tạo việc làm: Cần khuyến khích sự phát triển của doanh nghiệp công nghệ và khởi nghiệp xã hội để tạo ra cơ hội kinh doanh và việc làm, qua đó bảo đảm các quyền về kinh tế, xã hội của người dân. Công nghệ số có thể là một công cụ mạnh mẽ để thúc đẩy sự phát triển kinh tế và giảm nghèo đói ở các quốc gia.

Bảo vệ quyền riêng tư và an ninh mạng: Cần xây dựng hệ thống pháp luật và chính sách toàn diện, chặt chẽ để bảo vệ quyền riêng tư và an ninh khi tham gia các hoạt động trực tuyến của công dân. Điều này bao gồm việc thúc đẩy các

biện pháp bảo mật mạng và quản lý dữ liệu cá nhân của công dân một cách chặt chẽ.

Khuyến khích sự đa dạng và tôn trọng các quyền tự do ngôn luận, báo chí: Cần khuyến khích sự đa dạng trong nội dung trực tuyến và tôn trọng quyền tự do ngôn luận và tự do báo chí. Đồng thời với việc đó, cũng cần có những biện pháp quản lý để phòng ngừa, ngăn chặn những hành vi kỳ thị, phân biệt đối xử, kích động hằn thù dân tộc, chủng tộc, tôn giáo và bắt nạt trực tuyến, từ đó thúc đẩy sự phát triển các nội dung trực tuyến vừa đa dạng, vừa lành mạnh.

Hợp tác quốc tế: Cần tăng cường hợp tác quốc tế trong bảo vệ và thúc đẩy quyền con người trong môi trường số hóa. Điều này là bởi internet là mạng kết nối toàn cầu, không phân biệt biên giới quốc gia.

Hỗ trợ công dân trong việc sử dụng công nghệ: Nhà nước cần cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và giáo dục cho công dân để họ có thể sử dụng công nghệ một cách hiệu quả và an toàn. Cần làm cho mọi công dân đều biết cách quản lý thông tin và dữ liệu cá nhân một cách an toàn khi tham gia các hoạt động trực tuyến. Cần có cơ chế cung cấp cho công dân kiến thức và công cụ để kiểm soát thông tin của họ và bảo vệ quyền riêng tư.

Theo dõi và báo cáo vi phạm: Nhà nước và các chủ thể khác, bao gồm các tổ chức xã hội và cá nhân công dân, cần biết cách sử dụng công nghệ số để theo dõi và ghi lại các vi phạm nhân quyền. Điều này có thể bao gồm việc sử dụng điện thoại di động để quay video, chụp ảnh, hoặc livestream sự kiện. Công dân có thể sử dụng các ứng dụng và nền tảng trực tuyến để báo cáo vi phạm cho các tổ chức nhân quyền và quan chức có thẩm quyền. Bên cạnh đó, có thể sử dụng mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến khác để chia sẻ thông tin về các vi phạm nhân quyền và chứng cứ liên quan.

Xây dựng cộng đồng trực tuyến: Nhà nước cần khuyến khích, hỗ trợ xây dựng cộng đồng trực tuyến của những người quan tâm đến nhân quyền để họ có thể làm việc cùng nhau để đối phó với các vi phạm. Mạng xã hội, diễn đàn trực tuyến, và các ứng dụng nhóm có thể được sử dụng để tạo cộng đồng này. Thông qua các cộng

đồng đó để tạo cơ hội cho tiếng nói của những người dễ bị tổn thương về nhân quyền, để họ có thể chia sẻ câu chuyện của họ và tố cáo những hành vi vi phạm quyền của họ.

4. Kết luận

Kỷ nguyên số đánh dấu một giai đoạn phát triển mới trong lịch sử loài người, với rất nhiều triển vọng nhưng cũng có không ít thách thức với quản trị dân chủ và bảo vệ, thúc đẩy nhân quyền. Để tận dụng những lợi thế và hoá giải những thách thức của kỷ nguyên số với quản trị dân chủ và quyền con người, cần nghiên cứu một cách thấu đáo đặc điểm, bản chất của kỷ nguyên số trên cơ sở đó, cần xác định những chiến lược và giải pháp toàn diện, đồng bộ để đảm bảo rằng công nghệ số được sử dụng một cách có trách nhiệm và hiệu quả bởi tất cả các chủ thể. Qua đó vừa tăng cường quản trị dân chủ và mức độ hưởng thụ quyền con người, vừa ngăn chặn những hành động lạm quyền và vi phạm nhân quyền. Giữa quản trị dân chủ và bảo đảm quyền con người luôn có sự tác động biện chứng, đặc biệt trong bối cảnh kỷ nguyên số hiện nay. Thực hiện tốt quản trị dân chủ là cơ sở để bảo đảm và bảo vệ quyền con người; và ngược lại khi nhân quyền được bảo đảm sẽ góp phần nâng cao hiệu quả của hoạt động quản trị dân chủ. Vì vậy, việc triển khai các giải pháp vận dụng thành tựu của kỷ nguyên số vào quản trị dân chủ cũng như thúc đẩy bảo đảm quyền con người cần được triển khai một cách đồng bộ trên thực tế.

Lời cảm ơn

Bài viết là một phần kết quả nghiên cứu trong luận án Tiến sĩ “Hoàn thiện khung pháp lý để xây dựng Chính phủ số ở Việt Nam” của NCS. Lê Thị Hoàng Minh. Nghiên cứu được tài trợ bởi Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) trong đề tài mã số 505.01-2021.07.

Tài liệu tham khảo

- [1] S. Klaus, Foreign Affairs, The Fourth Industrial Revolution, <https://www.foreignaffairs.com/world/fourth-industrial-revolution>, 2015 (accessed on September 9th, 2023).
- [2] B. Marr, Forbes, Why Everyone Must Get Ready For The 4th Industrial Revolution, <https://www.forbes.com/sites/bernardmarr/2016/04/05/why-everyone-must-get-ready-for-4th-industrial-revolution/?sh=7acb17c83f90>, 2016, (accessed on: September 8th, 2023).
- [3] A. Janet, *Inventing the Internet*, MA: MIT Press, Cambridge, UK, 1999.
- [4] G. Cardoso, C. Angus, C. Jeffrey (eds), *World Wide Internet: Changing Societies, Economies and Cultures*, University of Macau Press, China, 2009.
- [5] C. Manuel, *The Internet Galaxy: Reflections on the Internet, Business, and Society*, Oxford University Press, Oxford, UK, 2001.
- [6] M. Hilbert, P. López, The World's Technological Capacity to Store, Communicate, and Compute Information, Vol. 332, No.60, 2011, pp. 60 - 65.
- [7] N. J. Nilsson, *The Quest for Artificial Intelligence: A History of Ideas and Achievements*, Cambridge University Press, New York, 2009.
- [8] R. Solnik, *The Time Has Come: Analytics Delivers for IT Operations*, <https://www.datacenterjournal.com/time-analytics-delivers-operations/>, 2013 (accessed on: September 6th, 2023).
- [9] A. Gillis, *Internet of Things (IoT)?*, <https://www.techtarget.com/iotagenda/definition/Internet-of-Things-IoT>, 2023 (accessed on September 8th, 2023).
- [10] C. D. Felicianantonio, *AI has Already Changed the World. This Report Shows How*, San Francisco Chronicle, <https://www.sfchronicle.com/tech/article/ai-artificial-intelligence-report-stanford-17869558.php>, 2023 (accessed on September 1st, 2023).
- [11] B. Ustun, R. D. Cynthia, *Supersparse Linear Integer Models for Optimized Medical Scoring Systems*, <https://link.springer.com/article/10.1007/s10994-015-5528-6>, 2016 (accessed on: September 2nd, 2023).
- [12] C. Manuel, *The Impact of the Internet on Society: A Global Perspective*, <https://www.technologyreview.com/s/530566/the-impact-of-the-internet-on-society-a-global-perspective>, 2014 (accessed on: September 1st, 2023).

- [13] UNESCAP, What is Good Governance? <https://www.unescap.org/sites/default/files/good-governance.pdf>, (accessed on: September 2nd, 2023).
- [14] Konradadenauer-Stiftung, Concepts and Principles of Democratic Governance and Accountability, https://www.kas.de/c/document_library/get_file?uid=56a283ae-50ff-0c9b-7179-954d05e0aa19&groupId=252038, 2011 (accessed on: September 1st, 2023).
- [15] IMF, Governance and Anti-corruption, <https://www.imf.org/en/Topics/governance-and-anti-corruption>, (accessed on: September 8th, 2023).
- [16] C. Manuel, *The Information Age: Economy, Society, and Culture*, 3 vols, Blackwell Press, Oxford, UK, 1996 -2003.
- [17] C. Manuel, *Networks of Outrage and Hope: Social Movements in the Internet Age*, Polity Press, Cambridge, UK, 2012.
- [18] United Nations, *Frequently Asked Questions on a Human Rights-based Approach to Development Cooperation*, <https://www.ohchr.org/sites/default/files/Documents/Publications/FAQen.pdf>, 2006 (accessed on: September 3rd, 2023).
- [19] S. Changrok, C. Daniel, *New Frontiers of Profit and Risk: The Fourth Industrial Revolution's Impact on Business and Human Rights*, *New Political Economy*, Vol. 26, No.1, 2021, pp.168 - 185.
- [20] P. Bloomer, D. Christen, *Addressing the Potential Human Rights Risks of the "Fourth Industrial Revolution"*, <https://www.openglobalrights.org/addressing-the-potential-human-rights-risks-of-the-fourth-industrial-revolution/>, 2018, (accessed on: September 5th, 2023).